

Số: 69/2024/QĐDS-ST

Ngày: 24/6/2024

V/v: Tuyên bố một người là đã chết

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Minh Thu - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức tham gia phiên họp: Bà Đỗ Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 137/2023/TLST-VDS ngày 26/12/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số 04/2024/QĐ-MPH ngày 05/6/2024.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Ngô Văn Đ**, sinh năm 1951; Trú tại: **thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội**. (Có mặt)

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Ngô Văn Q**, sinh năm 1959, HKTT: **Thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội**.
Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1966, HKTT: **Thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội**. (Ông **Q**, bà **T** vắng mặt)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông **Ngô Văn Đ** yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với: Bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: **thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội**.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức nhận định:

Bố, mẹ ông Đ là cụ Ngô Văn T1 (sinh năm 1928, chết ngày 14/4/1983) và Phan Thị T2 (sinh năm 1928, chết ngày 22/02/2010). Hai cụ có 05 người con đẻ là Ngô Văn Đ, sinh năm 1951, Ngô Văn Q, sinh năm 1959, Ngô Thị H1, sinh năm 1962, chết ngày 17/6/1986 (bà H1 không có chồng con), Ngô Thị T, sinh năm 1966, Ngô Thị H, sinh năm 1970. Ngoài ra, hai cụ không có con nuôi, con đẻ nào khác.

Tất cả đều sinh ra, lớn lên và có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội.

Năm 1988, bà H bỏ nhà đi từ đó cho đến nay không có tin tức gì về việc bà H còn sống hay đã chết. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng trước khi bà H bỏ nhà đi là trú tại thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội. Bà H trước khi bỏ đi không có chồng, con. Gia đình cũng đã tìm kiếm bà H ở nhiều nơi nhưng không có thông tin gì.

Các anh, chị, em của bà H không nhớ ngày tháng cụ thể bà H bỏ nhà đi. Nay, ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố bà H là đã chết.

Ông Q, bà T thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Đ.

Tại phiên họp: Ông Đ vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại Tòa, yêu cầu Toà án tuyên bố bà Ngô Thị H là đã chết. Ngoài ra, ông Đ không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thực hiện đúng quy định về việc lời khai, tổng đạt các văn bản tố tụng, niêm yết, xác minh, thu thập chứng cứ, ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đã được đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định. Tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của ông Ngô Văn Đ là có căn cứ. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đ và ra Quyết định tuyên bố bà Ngô Thị H là đã chết theo quy định của pháp luật.

Xét,

[1] Bà Ngô Thị H đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1988, ông Đ là anh trai ruột đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Đ, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Ngô Thị H. Thông báo tìm kiếm thông tin của bà Ngô Thị H được đăng 3 lần trong 3 số báo liên tiếp vào các ngày 30, 31 tháng 1 và 01/2 năm 2024 trên B; Tin nhắn tìm tin tức của bà Ngô Thị H trên Đ Việt Nam được phát vào hồi 17 giờ 30 phút 3 lần trong 3 ngày liên tiếp vào các ngày 1, 2, 3/2/2024 và trên Công Thông tin điện tử của Tòa án. Nhưng cho đến nay đã hơn 4 tháng vẫn không có tin tức gì về bà Ngô Thị H.

Công an xã Đ, huyện H, Hà Nội là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cũng là nơi cư trú cuối cùng của bà Ngô Thị H cung cấp: bà Ngô Thị H – Sinh năm 1970, đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội, đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1988 đến nay không thấy có tin tức gì. Hiện Công an xã không nắm được thông tin bà H ở đâu.

[2] Về việc xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của bà Ngô Thị H:

Ông Đ không xác định ngày tháng, chỉ xác định được năm bà Ngô Thị H bỏ đi là năm 1988, do vậy, xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của bà H là ngày 01 tháng 01 năm 1989.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Ngô Thị H biệt tích hơn 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, đề nghị của ông Ngô Văn Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Ngô Thị H là đã chết là phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về việc xác định ngày chết của bà Ngô Thị H: căn cứ khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ngày chết của bà H là ngày 01/01/1994.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố là đã chết:

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Ngô Thị H được giải quyết như đối với người đã chết kể từ khi quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quan hệ về tài sản của bà Ngô Thị H được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

Về lệ phí: Ông Ngô Văn Đ là người cao tuổi nên được miễn nộp số tiền 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 362; điểm d khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 377; Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm d khoản 1, 2, 3 Điều 71; Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 mục I Phần B của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Ngô Văn Đ** về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Tuyên bố: Bà Ngô Thị H – Sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: **thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.**

Đã chết ngày 01 tháng 01 năm 1994.

Hậu quả pháp lý:

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà **Ngô Thị H** được giải quyết như đối với người đã chết kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Quan hệ về tài sản của bà **Ngô Thị H** được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

2. Lệ phí và quyền kháng cáo:

Ông **Ngô Văn Đ** được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Ông **Ngô Văn Đ** có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Ông **Ngô Văn Q**, bà **Ngô Thị T** vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi gửi:

- Người yêu cầu; NCQL&NVLQ;
- VKSND h.Hoài Đức;
- Chi cục THADS h.Hoài Đức;
- UBND x.Đức Thượng, h.HĐ, HN (để ghi chú theo quy định pháp luật về hộ tịch)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lan Anh